

Bản án số: 128/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 15-5-2025

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Xuân Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tô Văn Đức

Ông Đặng Thiên Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa.

Ngày 15 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 136/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2025 về việc “Ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 98/2025/QĐXX-ST ngày 28/4/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Vũ Thị M, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn A, xã Q, huyện L, tỉnh B

2. Bị đơn: Anh Chen, Ming- C, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Hiện đang cư trú tại Đài Loan.

Anh Chen, Ming- C ủy quyền cho anh Hoàng Văn H, sinh năm 1989; Nơi cư trú: tổ dân phố Y, phường N, thị xã V, tỉnh B giao nhận tài liệu với Tòa án. Văn bản ủy quyền ngày 18/11/2025.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện về việc xin ly hôn và bản tự khai, nguyên đơn chị Vũ Thị M trình bày:

Về hôn nhân: Trước khi kết hôn chị, anh Chen, Ming- C được tự do tìm hiểu rồi đi đến hôn nhân. Khi cưới được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục của địa phương, có đăng ký kết hôn 21/12/2023 tại Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh B. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận tại Việt Nam một thời gian sau đó anh Chen, Ming- C quay lại Đ làm việc, chị ở lại Việt Nam làm thủ tục sang sau. Tuy nhiên, do chị chưa làm thủ tục sang Đ để vợ chồng

đoàn tụ được nên vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Đỉnh điểm là tháng 5/2024 vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng nên không còn quan tâm đến nhau, ai có cuộc sống riêng của người đó, vợ chồng sống ly thân nhau từ đó. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Trong thời gian mâu thuẫn vợ chồng nhiều lần nói chuyện với mong muốn tiếp tục chung sống, nhưng do bất đồng quan điểm quá lớn nên không có kết quả. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Chen, Ming- C.

Về con chung: anh, chị không có con chung.

Về tài sản, công nợ chung: anh, chị không có công nợ, tài sản chung.

Theo bản tự khai, bị đơn anh Chen, Ming- C (đã được hợp pháp hóa lãnh sự) trình bày:

Về hôn nhân: Về quá trình tìm hiểu đi đến hôn nhân, quá trình chung sống, quá trình mâu thuẫn của vợ chồng anh trình bày như chị Vũ Thị M. Nay, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh đồng ý ly hôn chị Vũ Thị M. Anh cũng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Vũ Thị M.

Về con chung: anh, chị không có con chung.

Về tài sản, công nợ chung: anh, chị không có công nợ, tài sản chung.

Tại phiên tòa, chị Vũ Thị M, anh Chen, Ming- C vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử tóm tắt nội dung vụ án, công bố đơn khởi kiện, bản tự khai của chị Vũ Thị M, anh Chen, Ming- C và thông qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: chị Vũ Thị M khởi kiện xin ly hôn anh Chen, Ming- C. Vì vậy, đây là vụ án “Ly hôn” theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: chị Vũ Thị M là nguyên đơn hiện đang sinh sống tại B, anh Chen, Ming- C là bị đơn hiện đang sinh sống tại Đ. Do đó, đây là vụ án có một bên đương sự ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[4]. Về việc Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy: Vụ án này Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang không

tiến hành thu thập chứng cứ. Do vậy, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang không tham gia phiên tòa là đúng quy định tại khoản 2 Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị M và anh Chen, Ming- C kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 21/12/2023 tại Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh B. Do đó, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Chị Vũ Thị M khởi kiện xin ly hôn anh Chen, Ming- C.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị M với anh Chen, Ming- C, Hội đồng xét xử thấy: Chị Vũ Thị M và anh Chen, Ming- C được tự do tìm hiểu rồi đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện L, tỉnh B. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận. Tuy nhiên trong quá trình chung sống, do không sang Đ đoàn tụ được nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Mặc dù trong thời gian mâu thuẫn, chị đã nhiều lần nói chuyện nhằm hàn gắn tình cảm nhưng không được. Đến nay anh, chị đều xác định vợ chồng đã ly thân một thời gian dài, tình cảm vợ chồng không còn, không mong muốn chung sống cùng nhau nữa. Do vậy, Hội đồng xác định anh Chen, Ming- C, chị Vũ Thị M không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Vũ Thị M với anh Chen, Ming- C là hoàn toàn phù hợp với tình trạng hôn nhân thực tế, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[6]. Về con chung: Do chị Vũ Thị M, anh Chen, Ming- C không có con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7]. Về tài sản chung, công nợ: Do chị Vũ Thị M, anh Chen, Ming- C không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8]. Về án phí: Chị Vũ Thị M phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang.

[9]. Về quyền kháng cáo:

Theo Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự, chị M vắng mặt tại phiên tòa nhưng có mặt tại Việt Nam có thời hạn kháng cáo bản án là 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Theo Điều 271, khoản 2 Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự, anh Chen, Ming-C đang cư trú tại nước ngoài không có mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo bản án là 01 tháng, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56, khoản 2 Điều 123, Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 21; khoản 1 Điều 28, khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xử:

1. Về hôn nhân: Chị Vũ Thị M được ly hôn Anh Chen, Ming- C.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị M phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0005696 ngày 24/4/2025 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị Vũ Thị M đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Vũ Thị M có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Anh Chen, Ming- C có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Cục THADS tỉnh Bắc Giang;
- UBND huyện Lạng Giang;
- Công thông tin điện tử;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Xuân Lộc